

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Công ty TNHH MTV Ngọc Anh Quảng Trị về việc cấp giấy phép môi trường dự án Trường mầm non Hạnh Phúc.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà tại Tờ trình số 1569/TTr-PTNMT, ngày 28/12/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Cấp phép cho Công ty TNHH MTV Ngọc Anh Quảng Trị, địa chỉ tại thôn An Khê, xã Gio Sơn, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường “Trường mầm non Hạnh Phúc” với các nội dung như sau:

#### 1. Thông tin chung của dự án đầu tư

1.1. Tên dự án đầu tư: Trường mầm non Hạnh Phúc.

1.2. Địa điểm hoạt động: số 28 đường Trần Hưng Đạo, khu phố 2, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

1.3. Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3200201365 do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 01/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 16/5/2019 .

1.4. Mã số thuế: 3200201265.

1.5. Loại hình kinh doanh, dịch vụ: Thương mại, dịch vụ.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư

- Phạm vi: Tổng diện tích sử dụng đất của Dự án là 810m<sup>2</sup>, tại thửa đất số 164, tờ bản đồ số 08, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Quy mô công suất: Đầu tư xây dựng trên diện tích 810 m<sup>2</sup> bao gồm: trường học 4 tầng, nhà để xe, sân vườn, cảnh quan phục vụ 100 học sinh và 34 giáo viên, cấp dưỡng, y sĩ.

## **2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Công ty không đề xuất cấp phép xả thải đối với khí thải; tiếng ồn, độ rung; chất thải rắn; chất thải nguy hại; sử dụng phế liệu được nhập khẩu từ nước ngoài.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp giấy phép

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH MTV Ngọc Anh Quảng Trị có trách nhiệm

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục đảm bảo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, UBND phường 1 nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

2.6. Đối với các nội dung không đề xuất cấp phép tại điểm 2.3 khoản 2 Điều 1 Giấy phép này, Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đúng quy định pháp luật.

**Điều 3.** Thời hạn của giấy phép: 10 năm, kể từ ngày cấp giấy phép môi trường.

**Điều 4.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND Phường 1;
- Công ty TNHH MTV Ngọc Anh Quảng Trị;
- Cổng Thông tin điện tử TP Đông Hà;
- Lưu: VT, PTNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sỹ Trọng**

**Phụ lục 1**  
**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

**Dự án “Trương mầm non Hạnh Phúc”**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số **11** /GPMT-UBND ngày **29/12** /2023 của UBND thành phố Đông Hà)

## **1. Nội dung cấp phép xả nước thải**

1.1. Nguồn phát sinh nước thải: Nước thải sinh hoạt của cán bộ, giáo viên và học sinh.

1.2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải.

- Dòng nước thải: Từ sinh hoạt của con người qua hệ thống thu gom, xử lý nội bộ chảy vào hệ thống thoát nước thành phố.

- Nguồn tiếp nhận nước thải: Nước thải chảy vào hệ thống thoát nước chung của thành phố, nguồn tiếp nhận cuối cùng là sông Hiếu.

- Vị trí xả nước thải: Nước thải tự chảy vào cống thoát nước đường Tạ Quang Bửu, tọa độ: X= 1860634m; Y= 590058m (Hệ tọa độ VN2000, KTT 106<sup>0</sup>15', múi chiếu 3<sup>0</sup>). Việc đấu nối xả thải thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Lưu lượng xả nước thải:

+ Lưu lượng lớn nhất 06 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

+ Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

+ Chế độ xả nước thải: Liên tục.

+ Chất lượng nước thải được xử lý đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT (trong đó  $C_{max} = C \times K$  với  $K=1,0$ ) trước khi xả thải vào cống thoát nước của thành phố.

## **2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải**

### **2.1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải**

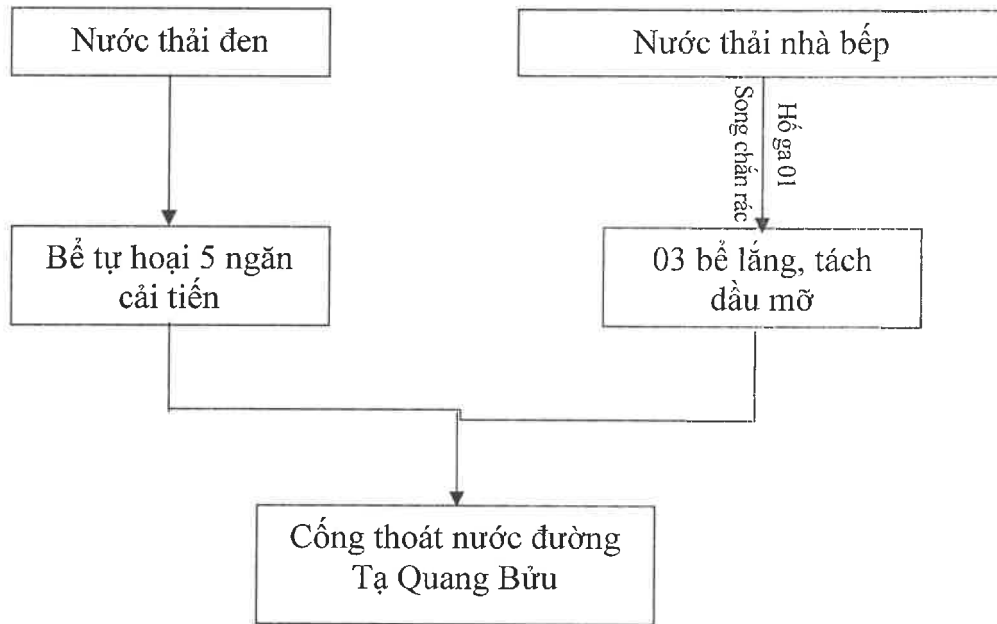
- Hệ thống thu gom nước thải: Nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động sử dụng ống PVC để thu gom về các bể xử lý và thải vào cống thoát nước của thành phố.

- Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

+ Đối với nước thải sinh hoạt (nước thải đen) được xử lý ở các bể tự hoại 5 ngăn cải tiến với thể tích 20m<sup>3</sup>. Định kỳ thuê đơn vị chức năng hút hầm vệ sinh.

+ Nước thải xám từ các bồn rửa, tắm giặt, nhà bếp,... qua song chắn rác đầu nối vào hố ga và sử dụng ống PVC dẫn về hệ thống tách dầu mỡ trước khi đầu nối vào cống thoát nước chung của thành phố.

- Quy trình xử lý nước thải sinh hoạt:



- Công suất thiết kế: 06 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

## 2.2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

- Thời gian vận hành thử nghiệm: Do chủ dự án tự quyết định và tự chịu trách nhiệm nhưng không quá 6 tháng (Chủ dự án gửi thông báo đến Phòng Tài nguyên và Môi trường trước 10 ngày kể từ ngày vận hành thử nghiệm).

- Vị trí lấy mẫu, tần suất lấy mẫu: Giai đoạn ổn định (03 ngày liên tục): 03 mẫu đầu vào (tại hố ga đầu tiên trước khi vào hệ thống xử lý) và 3 mẫu đầu ra (cống thoát nước đường Tạ Quang Bửu).

- Thông số quan trắc: pH, BOD<sub>5</sub>, TSS, TDS, Sunfua (tính theo H<sub>2</sub>S), Amoni, Nitrat (tính theo N), Dầu mỡ, Phospat, Coliform.

- Giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm: Cột B, QCVN 14:2008/BTNMT (trong đó  $C_{max} = C \times K$  với  $K=1,0$ ).

2.3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt đạt giới hạn cho phép tại Cột B, QCVN 14:2008/BTNMT (trong đó  $C_{max} = C \times K$  với  $K=1,0$ ).

## Phụ lục 2

# YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

## Dự án “Trường mầm non Hạnh Phúc”

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 11 /GPMT-UBND ngày 29/12/2023  
của UBND thành phố Đông Hà)

### 1. Quản lý chất thải

#### 1.1. Chủng loại, khối lượng chất thải phát sinh

- Chủng loại, khối lượng chất thải nguy hại phát sinh gồm: Giẻ lau dính dầu; mực in, bóng đèn huỳnh quang phát sinh từ khu vực văn phòng. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh ước tính khoảng 0,5 kg/tháng, tương đương tối đa khoảng 6 kg/năm.

- Chủng loại, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh: Vỏ đồ hộp, các chất hữu cơ, bao bì nilon, chai nhựa,... Khối lượng: 12 kg/ngày.

1.2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại

- Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại: Bố trí thùng dán nhãn chứa chất thải nguy hại; thu gom và xử lý chất thải đúng quy định.

- Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt: Phân loại chất thải thành các thùng đựng: Chất thải hữu cơ, chất thải tái chế và chất thải khác; hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Đông Hà vận chuyển xử lý hàng ngày.

### 2. Yêu cầu về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường

2.1. Phòng ngừa sự cố cháy, nổ: Thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy đảm bảo đúng quy định.

2.2. An toàn giao thông: Chấp hành các quy định về Luật giao thông đường bộ hiện hành; bố trí biển báo, các chỉ dẫn rõ ràng đậu đỗ xe, hướng rẽ trong khu vực.